

Toán

TIẾT 140: PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000/79

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000):

+ Đặt tính theo cột dọc.

+ Từ phải qua trái, lần lượt cộng hai số đơn vị, hai số chục và hai số trăm.

- Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số.

* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bộ thẻ; máy tính, ti vi để chiếu bài 3.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khám phá</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.79 và dẫn dắt bài toán.</p> <p>- GVHD HS phân tích bài toán:</p> <p>+ Tập sách của Mai có bao nhiêu trang?</p> <p>+ Tập sách của Việt có bao nhiêu trang?</p> <p>+ Muốn biết cả hai tập sách có bao nhiêu trang thì bạn Rô – bốt làm phép tính gì?</p> <p>- GV hướng dẫn chi tiết kĩ thuật tính trên bảng, từ đó dẫn đến quy tắc tính (như trong SGK). GV vừa trình bày quy tắc tính vừa kết hợp thực hiện phép tính trên bảng.</p>	<p>- 2 HS đọc lại lời thoại của Mai và Việt.</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>+ 264 trang</p> <p>+ 312 trang</p> <p>+ Phép tính cộng $264 + 312 = ?$</p> <p>- HS theo dõi và nhắc lại cách đặt tính và tính.</p>

- YC thêm 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận:
 $264 + 312 = 576$

2.2. Hoạt động:

Bài 1: Tính

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Lưu ý cho HS viết kết quả cho thẳng hàng.

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Đặt tính rồi tính

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Lưu ý cho HS việc đặt tính cho thẳng hàng.

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- GV giới thiệu câu chuyện dẫn dắt đến yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả.

$$\begin{array}{r} 264 \\ + 312 \\ \hline 576 \end{array}$$

* 4 cộng 2 bằng 6, viết 6.
* 6 cộng 1 bằng 7, viết 7.
* 2 cộng 3 bằng 5, viết 5.

- 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài vào vở.

- 4 HS nêu cách tính và kết quả. Lớp nhận xét.

$$\begin{array}{r} 247 \\ + 351 \\ \hline 598 \end{array} \quad \begin{array}{r} 703 \\ + 204 \\ \hline 907 \end{array} \quad \begin{array}{r} 526 \\ + 32 \\ \hline 558 \end{array} \quad \begin{array}{r} 815 \\ + 60 \\ \hline 875 \end{array}$$

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài vào vở.

- 4 HS làm bảng lớp. Lớp nhận xét.

$$\begin{array}{r} 460 \\ + 231 \\ \hline 691 \end{array} \quad \begin{array}{r} 375 \\ + 622 \\ \hline 997 \end{array} \quad \begin{array}{r} 800 \\ + 37 \\ \hline 837 \end{array} \quad \begin{array}{r} 923 \\ + 6 \\ \hline 929 \end{array}$$

- HS lắng nghe.

- 1 – 2 HS đọc lại đề bài.

- HS trao đổi tìm kết quả.

- HS trình bày.

Kết quả:

<p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- GV đặt thêm câu hỏi: Thuyền nào vớt được nhiều ngọc trai hơn?</p> <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).</p>	<p>a. Thuyền của mèo vớt được tất cả 478 viên ngọc trai.</p> <p>b. Thuyền của hà mã vớt được tất cả 457 viên ngọc trai.</p> <p>- Thuyền của mèo.</p> <p>- HS nêu.</p>
--	--